TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN HƯỚNG HÓA** **TỈNH QUẢNG TRỊ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:02/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 18- 01-2023.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HOÁ, TỈNH QUẢNG TRỊ

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Thanh Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hoàng Thị Lan

Bà Đoàn Thị Kim Dung

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Mạnh Lưu - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đặng Thị Hoài Minh - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 01 năm 2023, tại Hội trường Tòa án nhân dân huyện Hướng Hoá, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 135/2022/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 11 năm 2022 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 05 tháng 01 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-HNGĐ ngày 13/01/2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Hồ Văn P, sinh năm 1998; Nơi cư trú: thôn Bản #, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Bị đơn: Chị Hồ Thị V, sinh năm 1998; Hộ khẩu thường trú: thôn Bản #, xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Hiện trú tại: thôn Bản #, xã T2, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt lần thứ 02 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Trong đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 11 năm 2022 và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Hồ Văn P trình bày:

Anh Hồ Văn P và chị Hồ Thị V yêu nhau và tự nguyện kết hôn với nhau vào năm 2018 tại UBND xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân do chị V có quan hệ ngoại tình với người khác, không chăm lo con cái và gia đình; anh P và chị V đã ly hôn P tục của người dân tộc Vân Kiều và vợ chồng đã sống ly thân từ ngày 29/8/2021 cho đến nay, không còn qua lại với nhau.Thấy tình cảm vợ chồng không còn nên anh P yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Hồ Thị V.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung là cháu Hồ Thị N, sinh ngày 09/6/2016 và cháu Hồ Văn C, sinh ngày 04/3/2018. Khi ly hôn anh P có nguyện vọng xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu N và cháu C. Anh P không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng hợp pháp cho chị Hồ Thị V nhưng chị V không có ý kiến gì.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát:

1. Việc tuân theo pháp luật tố tụng:

Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án đã thực hiện đầy đủ nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại các Điều 48, 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Cụ thể trong vụ án này, Thẩm phán đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc thụ lý đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự. Trình tự thụ lý, việc giao nhận thông báo thụ lý cho Viện kiểm sát và cho đương sự đúng quy định tại Điều 195, 196 Bộ luật tố tụng dân sự.

Thời hạn chuẩn bị xét xử: Đúng quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử tại phiên tòa: Hội đồng xét xử đã tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án. Việc xét xử được tiến hành công khai, công bằng. Đảm bảo sự vô tư, khách quan trong tố tụng dân sự.

Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định tại Điều 70, 71 Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định tại các Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

2. Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh luận của những người tham gia tại phiên tòa: Căn cứ Điều 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình; điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của

Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; đề nghị HĐXX xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho anh Hồ Văn P được ly hôn với chị Hồ Thị V.

- Về con chung: Giao các cháu Hồ Thị N, sinh ngày 09/6/2016 và cháu Hồ Văn C, sinh ngày 04/3/2018 cho anh Hồ Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Hồ Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

- Về án phí: Anh Hồ Văn P được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn anh Hồ Văn P giao nộp các tài liệu, chứng cứ gồm: Giấy chứng nhận kết hôn (bản chính); 02 Giấy khai sinh của các con, sổ hộ khẩu, căn cước công dân của anh P, Giấy chứng nhận hộ nghèo, cận nghèo (bản phô tô có chứng thực);

Ngày 07/12/2022 Tòa án tiến hành xác minh tình trọng hôn nhân của anh Hồ Văn P và chị Hồ Thị V tại địa phương mà vợ chồng sinh sống.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

[1.1]. Về thẩm quyền: Anh Hồ Văn P khởi kiện yêu cầu được ly hôn chị Hồ Thị V và giải quyết về người trực tiếp nuôi con khi ly hôn nên xác định đây là vụ án " Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn". Chị Hồ Thị V có hộ khẩu thường trú tại xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị theo quy định khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2]. Về việc vắng mặt của nguyên đơn và bị đơn tại phiên tòa: Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt lần thứ 2 tại phiên tòa mà không có lý do. Căn cứ khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự để xét xử vắng mặt các đương sự tại phiên tòa.

Do Tòa án có tiến hành thu thập chứng cứ nên đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa sơ thẩm là phù hợp với quy định tại Điều 21 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn P và chị Hồ Thị V tự nguyện đăng ký kết hôn vào năm 2018 tại UBND xã T, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, đây là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ. Sau một thời gian chung sống vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm nên hiện nay vợ chồng không sống chung với nhau. Theo kết quả xác minh tình trạng hôn nhân thì

hiện nay anh P và chị V đã ly hôn theo P tục của người Vân Kiều và đã sống ly thân. Như vậy, mâu thuẩn vợ chồng đã lâm vào trầm trọng, đời sống hôn nhân không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.Vì vậy, căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần chấp nhận cho anh Hồ Văn P được ly hôn chị Hồ Thị V.

[2.2] Về con chung: Quá trình chung sống anh Hồ Văn P và chị Hồ Thị V có 02 con chung là Hồ Thị N, sinh ngày 09/6/2016 và cháu Hồ Văn C, sinh ngày 04/3/2018. Hiện các cháu đang sinh sống với anh P nên cần áp dụng khoản 2 Điều 81 Luật hôn nhân và gia đình giao cháu N và C cho anh P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

[2.3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Quá trình giải quyết vụ án anh P không yêu cầu chị V cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về chia tài sản chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[3] Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 15 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, anh Hồ Văn P được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12 và khoản 5 Điều 15 Nghị quyết 326/2016/UBNTQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Hồ Văn P được ly hôn chị Hồ Thị V.

2. Về con chung: Giao cháu Hồ Thị N, sinh ngày 09/6/2016 và cháu Hồ Văn C, sinh ngày 04/3/2018 cho anh Hồ Văn P trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Hồ Thị V không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì quyền lợi của con, khi cần thiết một hoặc hai bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con, cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí: Anh Hồ Văn P được miễn án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thanh Ngọc

Nơi nhận:
-TAND tỉnh Quảng Trị;
-VKSND tỉnh Quảng Trị;
-VKSND huyện Hướng Hóa.
-Các đương sự;
-Chi cục THADS huyện H.Hóa;
- UBND xã T;
-Lưu tổ HCTP;
-Lưu hồ sơ vụ án.